

PHIẾU BÀI TẬP TUẦN 4 – TOÁN 3

Bảng nhân 6 .Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ)

Bài 1. Đặt tính rồi tính (nhập số thích hợp vào ô trống để đặt tính rồi tính)

$$328 + 457 \qquad 645 + 84 \qquad 537 - 463 \qquad 262 - 49 \qquad 321 - 205$$

.....

Bài 2. Nối mỗi phép nhân với kết quả của phép nhân đó

$$6 \times 3$$

$$6 \times 6$$

$$6 \times 5$$

$$6 \times 9$$

42

18

36

30

12

54

48

24

$$6 \times 8$$

$$6 \times 7$$

$$6 \times 4$$

$$6 \times 2$$

Bài 3. Đặt tính rồi tính(nhập số thích hợp vào ô trống để đặt tính rồi tính)

$$42 \times 2 \qquad 23 \times 3 \qquad 21 \times 4 \qquad 11 \times 5 \qquad 20 \times 4 \qquad 33 \times 3 \qquad 32 \times 2$$

.....

Bài 4. Tìm X, biết:

$$3 \times X = 18$$

$$6 : X = 3$$

$$21 : X = 3$$

$$X : 7 = 4$$

.....

Bài 5. Tính

a) $6 \times 10 - 37 =$

$=$

$5 \times 7 + 65 =$

$=$

b) $300 \times 2 + 69 =$

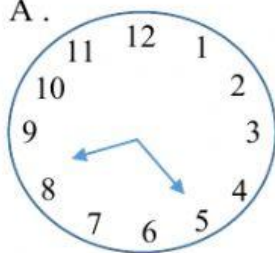
$=$

$800 : 2 - 250 =$

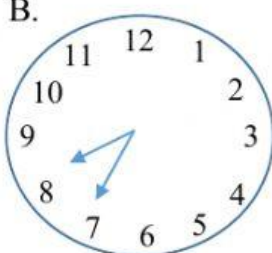
$=$

Bài 6. Khoanh vào chữ cái đặt trước đồng hồ chỉ 8 giờ kém 25 phút:

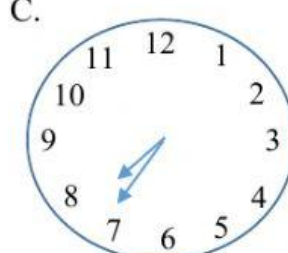
A.



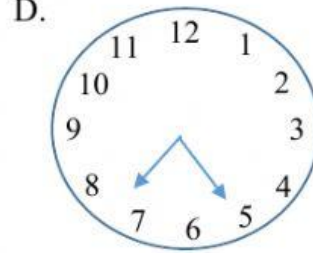
B.



C.



D.



Bài 7.Viết các số thích hợp vào chỗ chấm

a) 6 ; 12 ; 18 ; ; ; ;

b) 24 ; 27 ; 30 ; ; ; ;

Bài 8. Mỗi học sinh 4 quyển sách. Hỏi 6 học sinh mua bao nhiêu quyển sách?

.....

.....

.....

.....

Bài 9. Khối lớp Ba của một trường tiểu học có 3 lớp,mỗi lớp có 32 học sinh.

a) Khối lớp Ba của trường đó có tất cả bao nhiêu học sinh?

b) Biết rằng khối lớp Hai của trường đó có 89 học sinh. Hỏi khối lớp Ba nhiều hơn khối lớp Hai bao nhiêu học sinh?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 10. Tìm các số có hai chữ số, biết rằng mỗi số đó có tích hai chữ số bằng 18 và tổng hai chữ số bằng 9.

.....

.....

PHIẾU LUYỆN TẬP CUỐI TUẦN 4

1, Đọc truyện sau:

CON YÊU MẸ

Người mẹ mệt mỏi về nhà sau một ngày làm việc. Cô con gái 8 tuổi chờ mẹ trước cửa, lo lắng nói: “ Mẹ ơi, em Tú vẽ lên tờ giấy dán tường mẹ mới dán trong phòng mẹ đấy. Con đã nói với em là mẹ sẽ giận, nhưng em vẽ rồi.”

Bà mẹ buồn bã bước vào phòng các con. Cậu bé sợ hãi, quên cả chào. Bà nói với con là mình đã sống tiết kiệm thế nào, tờ giấy dán tường đắt tiền ra sao. Bà rên rĩ trách con không thương mẹ. Càng mắng con, bà càng bực.

Cuối cùng, bà vào phòng mình để nhìn tận mắt những gì cậu bé đã làm. Bà sửng người khi thấy tờ giấy dán tường có dòng chữ to: “ *Con yêu mẹ*”. Dòng chữ nét run run nhưng được viền bằng một trái tim màu đỏ! Đôi mắt người mẹ tràn ngập những giọt nước mắt cảm động và ân hận.

Thời gian trôi qua nhưng tờ giấy dán tường có dòng chữ: “ *Con yêu mẹ*” vẫn ở đó, y như lúc người mẹ nhìn thấy.

2, Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Cậu bé 8 tuổi mách mẹ chuyện gì?

- a. Em trai vẽ lên tờ giấy dán tường mới.
- b. Em trai chơi ngoài sân.
- c. Em trai giận mẹ.

Câu 2: Người mẹ làm gì khi nghe con gái mách?

- a. Người mẹ im lặng không nói gì.
- b. Người mẹ an ủi cậu bé đang sợ hãi.
- c. Người mẹ vào nhà, trách mắng cậu bé.

Câu 3: Thái độ người mẹ thế nào khi thấy dòng chữ “ Con yêu mẹ”?

- a. Người mẹ sưng người, khóc vì cảm động và ân hận.
- b. Người mẹ ôm đứa con vào lòng, khen ngợi.
- c. Người mẹ ra khỏi phòng con.

Câu 4: Vì sao thời gian trôi qua nhưng tờ giấy dán tường có dòng chữ : “ Con yêu mẹ” vẫn ở đó?

- a. Vì người mẹ bận, không thay được tờ giấy.
- b. Vì sửa dòng chữ sẽ làm ảnh hưởng bức tường.
- c. Vì với người mẹ, đó là quà tặng quý giá.

Câu 5: Câu nào dưới đây cấu tạo theo mẫu : Ai là gì ?

- a. Cậu bé viết dòng chữ: “ Con yêu mẹ”.
- b. Dòng chữ đó là món quà quý tặng mẹ.
- c. Mẹ rất cảm động.

3, Tìm các sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu sau:

- a. Mặt trời như một giọt phẩm đỏ.
- b. Mỏ gà con xinh xẻo như hai mảnh vỏ trấu chấp lại.
- c. Mảnh trăng non đầu tháng lơ lửng giữa trời như một chiếc thuyền trôi.

***Viết kết quả vào bảng sau:**

Sự vật 1	Đặc điểm	Từ so sánh	Sự vật 2
a,	0		
b,.....			
c,	lơ lửng		

